

- Điều 4.** Thông qua Báo cáo của Ban Kiểm soát về tình hình hoạt động năm 2011 và kế hoạch hoạt động năm 2012.
- Điều 5.** Thông qua Báo cáo của Ban Kiểm soát về tình hình hoạt động nhiệm kỳ IV và định hướng hoạt động nhiệm kỳ V.
- Điều 6.** Thông qua Báo cáo tài chính năm 2011 của MARITIME BANK đã được kiểm toán với các chỉ tiêu chủ yếu như sau (làm tròn):

Đơn vị tính: tỷ đồng

STT	CHỈ TIÊU	THỰC HIỆN 2011
1	Tổng tài sản	114.375
2	Vốn huy động tại thị trường I và trái phiếu huy động vốn	69.473
3	Dư nợ cho vay tổ chức kinh tế và dân cư	37.753
4	Nợ xấu (nhóm 3-5)	2,27%
5	Số điểm giao dịch mở mới	62
6	Lợi nhuận trước thuế thu nhập (bao gồm cả phần thu hồi nợ đã sử dụng dự phòng)	1.037
7	Tổng số lao động	4.699
8	Quỹ lương CBNV (đơn giá tiền lương kế hoạch là 27% tổng thu nhập hoạt động)	502,86
9	Thù lao và chi phí HĐQT, BKS	9
10	Vốn điều lệ	8.000
11	Tỉ lệ chia lợi tức cổ phần	17,6%
12	Xây dựng cơ sở vật chất và trang bị kỹ thuật	354,27

- Điều 7.** Thông qua Phương án phân phối lợi nhuận, chia lợi tức cổ phần và trích lập các quỹ năm 2011 và ủy quyền cho HĐQT quyết định cụ thể việc phân phối các quỹ tại Mục 5, 6, 7, 8, 9, 10 giữa Maritime Bank và các Công ty trực thuộc theo nội dung Tờ trình số: 78/2012/TT-HĐQT ngày 17/02/2012 như sau:

Đơn vị tính: tỷ đồng

STT	Khoản mục	Diễn giải	Năm 2011
1	Lợi nhuận hợp nhất trước thuế TNDN		1.036.594.565.399
2	Lợi nhuận riêng lẻ trước thuế TNDN		1.032.675.815.399
3	Thuế Thu nhập doanh nghiệp	Theo quy định của Luật Thuế TNDN	239.254.526.836
4	Lợi nhuận riêng lẻ sau thuế thu nhập doanh nghiệp	Mục 2-Mục 3	793.421.288.563
5	Trích lập Quỹ dự trữ bổ sung Vốn điều lệ	Mục 4*5%	39.671.064.428
6	Trích lập Quỹ dự phòng tài chính	Mục 4*10%	79.342.128.856
7	Trích lập Quỹ thù lao HĐQT và BKS	1%* (Mục 4-Mục 5- Mục 6)	6.744.080.952

8	Trích lập Quỹ thường quản lý điều hành	1%* (Mục 4- Mục 5- Mục 6- Mục 7)	6.676.640.143
9	Trích lập Quỹ Khen thưởng, Quỹ Phúc lợi	1 tháng lương bình quân năm	41.905.378.266
10	Lợi nhuận để lại	Mục 4-Mục 5- Mục 6-Mục 7- Mục 8-Mục 9	619.081.995.918

Điều 8. Thông qua chỉ tiêu hoạt động kinh doanh và ngân sách tài chính năm 2011 và ủy quyền cho HĐQT triển khai thực hiện bằng các giải pháp cụ thể, bao gồm cả việc điều chỉnh chỉ tiêu và ngân sách cho phù hợp với diễn biến thị trường, chính sách kinh tế vĩ mô và quy định của Pháp luật theo nội dung Tờ trình số: 79/2012/TT-HĐQT ngày 17/02/2012 như sau:

Đơn vị tính: tỷ đồng

STT	CHỈ TIÊU	THỰC HIỆN 2011	KẾ HOẠCH 2012	TỶ LỆ (%) so 2011
1	Tổng tài sản	114.375	137.000	119,8%
2	Vốn huy động tại thị trường I và trái phiếu huy động vốn	69.473	85.000	122,3%
3	Dư nợ cho vay tổ chức kinh tế và dân cư	37.753	44.170	117,0%
4	Nợ xấu (nhóm 3-5)	2,27%	<3%	
5	Số điểm giao dịch mở mới	62	100	161,3%
6	Lợi nhuận trước thuế thu nhập (bao gồm cả phần thu hồi nợ đã sử dụng dự phòng)	1.037	1.350	130,2%
7	Tổng số lao động	4.699	7.970	169,6%
8	Quỹ lương CBNV (đơn giá tiền lương kế hoạch là 27% tổng thu nhập hoạt động)	502,86	1.090	216,8%
9	Thù lao và chi phí HĐQT, BKS	9	15	166,7%
10	Vốn điều lệ	8.000	9.000	112,5%
11	Tỉ lệ chia lợi tức cổ phần	17,6%	10%	-7,6%
12	Xây dựng cơ sở vật chất và trang bị kỹ thuật	354,27	829,88	234,2%

Điều 9. Phương án xây dựng cơ sở vật chất và trang bị kỹ thuật năm 2012 với tổng chi phí là 829,88 tỷ đồng (Tám trăm hai chín tỷ, tám trăm tám mươi triệu đồng) và ủy quyền cho Hội đồng Quản trị triển khai thực hiện, bao gồm cả việc quyết định điều chỉnh phương án nhằm đáp ứng yêu cầu hoạt động kinh doanh của Maritime Bank theo nội dung Tờ trình số: 80/2012/TT-HĐQT ngày 17/02/2012.

Điều 10. Thành lập và thông qua cơ chế tổ chức hoạt động, cơ cấu nhân sự của Hội đồng Sáng lập Maritime Bank theo nội dung Tờ trình số: 82/2012/TT-HĐQT ngày 17/02/2012 với các thành viên có tên dưới đây:

a)	Bà Nguyễn Thị Nguyệt Hương, đại diện phần vốn góp của Tập đoàn Đầu tư Phát triển Việt Nam (VID), Phó Chủ tịch thứ nhất Hội đồng Quản trị nhiệm kỳ IV Maritime Bank	Chủ tịch Hội đồng
b)	Bà Lê Thị Liên, đại diện phần vốn góp của Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam (VNPT), Chủ tịch Hội đồng Quản trị nhiệm kỳ IV Maritime Bank	Phó Chủ tịch Hội đồng
c)	Ông Trần Anh Tuấn, Tổng Giám đốc, Phó Chủ tịch Hội đồng Quản trị nhiệm kỳ IV kiêm Tổng Giám đốc Maritime Bank	Thành viên
d)	Ông Nguyễn Hữu Đức, Thành viên Hội đồng Quản trị nhiệm kỳ IV Maritime Bank	Thành viên

- Điều 11.** Thông qua việc ủy quyền cho Hội đồng Quản trị quyết định việc sửa đổi, bổ sung thêm các ngành nghề kinh doanh được phép thực hiện theo quy định của Pháp luật; sửa đổi, bổ sung Giấy phép, Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh, Điều lệ và thực hiện các thủ tục pháp lý khác có liên quan tới việc sửa đổi, bổ sung ngành nghề kinh doanh.
- Điều 12.** Thông qua việc ủy quyền cho Hội đồng Quản trị quyết định việc mở Chi nhánh hoặc thành lập Ngân hàng 100% vốn tại Lào, Campuchia và ủy quyền cho Hội đồng Quản trị triển khai, thực hiện các thủ tục cần thiết liên quan theo quy định của pháp luật và cơ quan nhà nước có thẩm quyền.
- Điều 13.** Thông qua việc ủy quyền cho Hội đồng Quản trị quyết định việc thành lập hoặc mua lại các công ty con, công ty liên kết để thực hiện các hoạt động kinh doanh được phép dưới đây:
- Bảo lãnh phát hành chứng khoán, môi giới chứng khoán; quản lý, phân phối chứng chỉ quỹ đầu tư chứng khoán; quản lý danh mục đầu tư chứng khoán và mua, bán cổ phiếu;
 - Cho thuê tài chính;
 - Bảo hiểm;
 - Kiêu hối, kinh doanh ngoại hối, vàng, bao thanh toán, phát hành thẻ tín dụng, tín dụng tiêu dùng, dịch vụ trung gian thanh toán, thông tin tín dụng;
 - Lĩnh vực kinh doanh khác được phép theo quy định của Pháp luật.
- Điều 14.** Thông qua việc ủy quyền cho Hội đồng Quản trị quyết định phương án góp vốn, mua cổ phần của doanh nghiệp, tổ chức tín dụng khác có giá trị từ 20% trở lên so với Vốn điều lệ của Maritime Bank ghi trong báo cáo tài chính đã được kiểm toán gần nhất.
- Điều 15.** Thông qua việc ủy quyền cho Hội đồng Quản trị quyết định việc đầu tư, mua, bán tài sản của Maritime Bank có giá trị từ 20% trở lên so với Vốn điều lệ của Maritime Bank ghi trong báo cáo tài chính đã được

kiểm toán gần nhất để bảo đảm đáp ứng yêu cầu của hoạt động kinh doanh.

- Điều 16.** Thông qua việc ủy quyền cho Hội đồng Quản trị quyết định các hợp đồng có giá trị trên 20% Vốn điều lệ của Maritime Bank ghi trong báo cáo tài chính đã được kiểm toán gần nhất giữa Maritime Bank với thành viên Hội đồng Quản trị, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc, Cổ đông lớn, người có liên quan của người quản lý, thành viên Ban Kiểm soát, Cổ đông lớn của Maritime Bank; công ty con, công ty liên kết của Maritime Bank.
- Điều 17.** Thông qua việc ủy quyền cho Hội đồng Quản trị thay mặt Đại hội đồng Cổ đông quyết định và thực hiện một số nội dung khác thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông trong thời gian giữa hai phiên họp Đại hội thường niên để bảo đảm đáp ứng yêu cầu của hoạt động kinh doanh theo nội dung Tờ trình số 83/2012/TT-HĐQT ngày 17/02/2012 với điều kiện phải báo cáo kết quả thực hiện các nội dung được ủy quyền ra Đại hội đồng cổ đông gần nhất.
- Điều 18.** Thông qua chủ trương tăng vốn điều lệ từ 8.000 tỷ đồng lên 9.000 tỷ đồng bằng việc phát hành cổ phiếu thưởng cho Cổ đông hiện hữu từ nguồn thặng dư vốn cổ phần, Quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ và lợi nhuận để lại. Ủy quyền cho Hội đồng quản trị cụ thể hóa Phương án tăng vốn điều lệ và gửi xin ý kiến biểu quyết của Cổ đông bằng văn bản theo quy định của Pháp luật.
- Điều 19.** Đại hội đồng Cổ đông thường niên lần thứ 20 tiếp thu ý kiến chỉ đạo của đại diện Ngân hàng Nhà nước Chi nhánh thành phố Hà Nội tại Đại hội và ủy quyền Hội đồng Quản trị nghiên cứu, tổ chức thực hiện.
- Điều 20.** Nghị quyết này đã được Đại hội đồng Cổ đông thường niên lần thứ 20 năm 2012 biểu quyết thông qua và có hiệu lực kể từ ngày ký./..

Nơi nhận:

- Ngân hàng Nhà nước ;
- Chi nhánh NHNN Tp. HN;
- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Đại hội đồng Cổ đông;
- HĐQT, BKS;
- TGD;
- Lưu BTK HĐQT.

CHỦ TỌA ĐẠI HỘI
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
NHIỆM KỲ IV



LÊ THỊ LIÊN